

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5728 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 06 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và định hướng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2018 – 2021 và những năm tiếp theo

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 02/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Căn cứ Thông báo số 1516-TB/BTV ngày 13/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các địa phương, cơ quan, đơn vị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An tại Tờ trình số 898/TTr-SGDĐT ngày 28/5/2019; Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 155/TTr-SNV ngày 03/6/2019 và Công văn số 2241/SNV.TCBC ngày 31/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2018 – 2021 và những năm tiếp theo, với các nội dung chính như sau:

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND cấp huyện quản lý:

a) Từ năm 2018-2021 (Biểu 1 kèm theo):

- Giảm 145 cơ sở giáo dục công lập, đạt tỷ lệ 10% tổng cơ sở giáo dục công lập (145/1443) so với năm 2015.

- Rà soát, sáp nhập 94 điểm trường lẻ.

b) Đến năm 2025:

- Tiếp tục giảm 130 cơ sở giáo dục công lập, đạt tỷ lệ 10% (130/1298) cơ sở giáo dục công lập so với năm 2021.

- Tiếp tục rà soát để sáp nhập 90 điểm trường lẻ.

c) Đến năm 2030:

Thực hiện việc giảm đầu mối, phần đầu chỉ còn các cơ sở giáo dục công lập vùng nông thôn, miền núi, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, còn lại là đơn vị công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

1.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở:

1.2.1. Từ năm 2018-2021:

a) Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo: Giảm 01 phòng, giải thể Phòng Giáo dục chuyên nghiệp – Giáo dục thường xuyên.

b) Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở:

- Giảm 174 tổ chuyên môn (từ 467 tổ xuống 293 tổ).

- Giảm 05 tổ văn phòng (từ 76 tổ xuống 71 tổ).

- Giảm 07 đơn vị sự nghiệp công lập, đạt tỷ lệ 10% (7/75) đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015 (biểu 02 kèm theo).

1.2.2. Đến năm 2025:

- Không thành lập thêm phòng cấp sở.

- Giảm 07 đơn vị sự nghiệp công lập, đạt tỷ lệ 10% (7 đơn vị/68 đơn vị sự nghiệp) cơ sở giáo dục công lập so với năm 2021: Thực hiện sáp nhập các đơn vị thuộc vùng thành phố, thị xã, các trường có qui mô nhỏ và địa bàn gần nhau (theo quy hoạch).

- Sáp nhập Trường THPT Dân tộc nội trú Nghệ An và Trường THPT Dân tộc nội trú số 2 Nghệ An (khi xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, mở rộng khuôn viên tại Trường THPT Dân tộc nội trú số 2 Nghệ An).

1.2.3. Đến năm 2030

- Không thành lập thêm phòng cấp sở.

- Tiếp tục thực hiện việc giảm đầu mối, phần đầu chỉ còn các cơ sở giáo dục công lập vùng nông thôn, miền núi, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, còn lại là công lập thực hiện tự chủ tài chính.

2. Tinh giản biên chế

2.1. Đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND cấp huyện quản lý:

a) Giai đoạn 2015 - 2021: Giảm 4.241 chỉ tiêu số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (từ 42.407 năm 2015 xuống 38.166 số người làm

việc năm 2021- bao gồm cả hợp đồng theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP), tương đương tỷ lệ 10% (Biểu 03 kèm theo); Cơ bản chấm dứt số hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ những đơn vị đã đảm bảo tự chủ tài chính).

b) Từ năm 2021 - 2025: Tiếp tục giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN so với năm 2021: 3.816 người.

c) Từ 2025 - 2030: Tiếp tục giảm tối thiểu bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN so với năm 2025.

2.2. Đối với cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc Sở:

a) Giai đoạn 2015 - 2021:

- Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo: Giảm 8 biên chế (từ 79 biên chế năm 2015 xuống 71 biên chế năm 2021), tương đương 10,12%;

- Đối với các cơ sở giáo dục công lập: Giảm 606 chỉ tiêu số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (từ 6.063 số người làm việc năm 2015 xuống 5.457 số người làm việc năm 2021), đạt tỷ lệ 10% (có biểu 04 kèm theo).

b) Từ năm 2021 - 2025: Tiếp tục giảm tối thiểu bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN so với năm 2021: 545 người.

c) Từ 2025 - 2030: Tiếp tục giảm tối thiểu bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN so với năm 2025.

3. Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Từ năm 2018-2020:

+ 100% các cơ sở giáo dục rà soát, sắp xếp vị trí việc làm, cơ cấu công chức, viên chức theo hướng giảm vị trí nhóm lãnh đạo và hỗ trợ, phục vụ; tăng tỷ lệ nhóm chuyên môn nghiệp vụ (giáo viên): đạt 73,4%; 100% các cơ sở giáo dục công lập hoàn thành sắp xếp các phòng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng theo lộ trình đề ra của Đề án: Từ năm 2019 sẽ thực hiện giảm tổng cộng 582 tổ chuyên môn và 1.291 tổ văn phòng.

+ Cơ quan Sở: Tỷ lệ công chức chuyên môn nghiệp vụ đạt 60%.

Giảm cấp phó các đơn vị trực thuộc: 19 người; Giảm 174 tổ trưởng và 73 tổ phó chuyên môn; giảm 71 tổ trưởng và 54 tổ phó VP;

- Đến năm 2021: Giảm 20 tổ trưởng, 40 tổ phó chuyên môn các trường THPT do sáp nhập (do sáp nhập trường); Giảm 01 Trưởng phòng và 03 Phó Trưởng phòng Sở.

- Từ năm 2021-2025: Giảm 07 Hiệu trưởng, 14 Phó Hiệu trưởng đơn vị trực thuộc (sáp nhập 7 đơn vị trực thuộc).

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An chủ trì, phối hợp với các

cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo Nghệ An và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *thg*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, TH (M.Thương).

thg

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hoa